

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 319/2018/HSST
Ngày 02/11/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Đặng Ngọc Quân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Hoàn;

2. Bà Nguyễn Thị Bửu Huệ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Thái Thị Nhung, là Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hải- Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 288/2018/HSST ngày 17 tháng 9 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 329/2018/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh năm 1975 tại tỉnh Vĩnh Long; thường trú: khu phố Đ, phường T, thị xã D, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Lái xe mô tô chở khách; trình độ học vấn: Lớp 02/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; con ông Nguyễn Văn C, đã chết và bà Dương Thị M, sinh năm 1955; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo được tại ngoại. Có mặt.

- Bị hại: Anh Lê Duy L, sinh năm 1987; địa chỉ Nguyễn Tri Phương, khu phố N, phường D, thị xã D, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Vương Sơn H, sinh năm 1976; thường trú: Ấp L, xã P, huyện V, tỉnh Đồng Nai; vắng mặt.

- Người làm chứng: Hàn Duyên P, sinh năm 1998; địa chỉ: Nguyễn Tri Phương, khu phố N, phường D, thị xã D, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn T làm nghề chạy xe mô tô chở khách và sống tại địa chỉ khu phố Đ, phường T, thị xã D, tỉnh Bình Dương.

Vào khoảng 08 giờ ngày 23/6/2018, T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Damsel kiểu dáng Wave màu xanh biển số 60Z6-0564 đi trên đường Nguyễn Tri Phương theo hướng từ An Bình về chợ Dĩ An. Khi đi đến trước tiệm sửa chữa điện thoại di động “D” tại đường Nguyễn Tri Phương, khu phố N, phường D, thị xã D, tỉnh Bình Dương do anh Lê Duy L làm chủ thì T phát hiện cửa hàng không có người trông coi. T điều khiển xe quay lại và dừng trước cửa hàng rồi đi bộ đến trước tủ kính trưng bày điện thoại và quan sát xung quanh không có người, T “chồm” người vào bên trong rồi dùng tay phải mở cửa kính và dùng tay trái lấy 01 điện thoại di động hiệu Oppo F1S, màu vàng trắng. Sau khi lấy được điện thoại, T bỏ vào túi quần bên phải và đi ra chỗ dựng xe mô tô, định ngồi lên xe điều khiển đi thì bị anh Hàn Duyên P phát hiện, truy hô, cùng người dân bắt giữ T và trình báo cho Công an phường Dĩ An.

Vật chứng thu giữ trong vụ án: 01 điện thoại di động hiệu Oppo F1S màu vàng trắng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Damsel kiểu dáng Wave màu xanh biển số 60Z6-0564, số khung 500234, số máy 500234.

Theo bản kết luận định giá tài sản số 209/BB.ĐG ngày 06/7/2018 của Hội đồng định giá thị xã Dĩ An, kết luận: Điện thoại di động hiệu Oppo F1S, màu vàng trắng, trị giá 2.300.000 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận định giá số 209/BB.ĐG ngày 06/7/2018 của Hội đồng định giá thị xã Dĩ An nêu trên.

Tại cáo trạng số 292/CT-VKS ngày 14 tháng 9 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo mức án tù 06 tháng đến 09 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Lê Duy L đã nhận lại điện thoại di động hiệu Oppo F1S màu vàng trắng và không có yêu cầu gì khác nên trách nhiệm dân sự không đặt ra.

Tại phiên tòa, bị cáo xin được Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng cũng không khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Chứng cứ xác định có tội: Khoảng 08 ngày 23/6/2018, T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Damsel kiểu dáng Wave màu xanh biển số 60Z6-0564 đi trên đường Nguyễn Tri Phương theo hướng từ An Bình về chợ Dĩ An. Khi đi đến trước tiệm sửa chữa điện thoại di động “D” địa chỉ đường Nguyễn Tri Phương, khu phố N, phường D, thị xã D, tỉnh Bình Dương do anh Lê Duy L làm chủ thì T phát hiện cửa hàng không người trông coi nên T cho xe quay đầu lại, dựng xe và đi bộ lại tiệm điện thoại của anh Lê Duy L, T “chồm” người vào bên trong rồi dùng tay phải mở cửa kính và dùng tay trái lấy 01 điện thoại di động hiệu Oppo F1S, màu vàng trắng. Sau khi lấy được điện thoại, T bỏ vào túi quần bên phải và đi ra chỗ dựng xe mô tô, ngồi lên xe định điều khiển đi thì bị anh Hàn Duyên P phát hiện nên truy hô, cùng người dân bắt giữ T và thu giữ vật chứng.

Vật chứng thu giữ trong vụ án: 01 điện thoại di động hiệu Oppo F1S màu vàng trắng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Damsel kiểu dáng Wave màu xanh biển số 60Z6-0564, số khung 500234, số máy 500234.

Theo bản kết luận định giá tài sản số 209/BB.ĐG ngày 06/7/2018 của Hội đồng định giá thị xã Dĩ An, kết luận: Điện thoại di động hiệu Oppo F1S màu vàng trắng trị giá 2.300.000 đồng.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự, thì: *“Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”*.

Như vậy, hành vi của bị cáo lén lút chiếm đoạt tài sản của người bị hại có trị giá 2.300.000 đồng đã đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng số 292/CT-VKS ngày 14 tháng 9 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương và luận tội của Kiểm sát viên đề nghị đối với bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện tuy là ít nghiêm trọng nhưng đã trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người bị hại, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người đã thành niên nhận thức rõ hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng vì tham lam, tư lợi, bị cáo đã cố tình vi phạm. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với tính chất, mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo được xem xét khi quyết định hình phạt: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử áp dụng để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[6] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, bị Tòa án xét xử nhiều lần về tội trộm cắp, nhưng đã được xóa án tích.

[7] Về xử lý vật chứng:

Xét Điện thoại di động hiệu Oppo F1S màu vàng trắng trị giá 2.300.000 đồng, đã thu hồi trả lại cho bị hại, Hội đồng xét xử không đặt xem xét.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Damsel kiểu dáng Wave màu xanh biển số 60Z6-0564, số khung 500234, số máy 500234 là của Nguyễn Văn Tâm, không liên quan đến việc phạm tội nên trả xe lại cho bị cáo Nguyễn Văn Tâm.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[9] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí hình sự và án phí dân sự theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trả lại cho Nguyễn Văn T xe mô tô nhãn hiệu Damsel kiểu dáng Wave màu xanh biển số 60Z6-0564, số khung 500234, số máy 500234.

3. Án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo; có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- Bị cáo (01);
- Người tham gia tố tụng (06);
- VKSND thị xã Dĩ An (01);
- Công an thị xã Dĩ An (01);
- Chi cục THADS thị xã Dĩ An (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- UBND p Tân Đông Hiệp (01);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- Phòng PV 27 CA tỉnh BD (01);
- Phòng PC 81 CA tỉnh BD (01);
- Lưu: V.Thư, HSVA (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Ngọc Quân